

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày: 26-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Toàn - Cán bộ nghỉ hưu

Bà Lê Thị Thu Lợi - Nguyên Hiệu trưởng Trường tiểu học số 2 thị trấn Vân Canh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Sen - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Vạn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Mang Văn H, tên gọi khác: Đen, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2003 tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mang Văn H1, sinh năm 1975 (chết), con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; vợ, con: Không; anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ ba; tiền án: Có 02 tiền án, ngày 14/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong ngày 20/02/2022; ngày 27/3/2023, bị Toà án nhân dân huyện Vân Canh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, ngày 30/01/2024 chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ, T1 giam từ ngày 01/7/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. “Bị cáo có mặt”.

2. Đinh Trần S, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/02/2008 tại V, Bình Định; nơi cư trú: khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định; đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 04 tháng 20 ngày; nghề nghiệp: học sinh; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn L (đã chết); con bà: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1978; anh, chị, em ruột: Có 01 người; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp

dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/7/2024 đến nay, tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định, “Bị cáo có mặt”.

- *Người bào chữa cho bị cáo Mang Văn H:* Bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B, “có mặt”.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Trần S:* Ông Lê Thành T2 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B, “có mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Trần S:* Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định, “có mặt”.

- *Bị hại:* Trường P. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Xuân T3 - Hiệu trưởng; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định, “có mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Mang Thị H3, sinh năm 1995; nơi cư trú: Khu phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định, “có mặt”;

2. Anh Mang H4, sinh năm 1999; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định, “vắng mặt”;

3. Anh Mang Út N, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định, “có mặt”;

4. Chị Phan Thị Hồng Y1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định, “có mặt”;

5. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1968; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định, “có mặt”;

6. Đại diện Trường P, THCS và THPT V nơi bị cáo Đinh Trần S đang học. Ông Nguyễn Ngọc L1, sinh năm 1979 - Phó Hiệu trưởng Trường P, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 28/6/2024, Mang Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS - BKS 37D1-521.48 chở Đinh Trần S đi dạo chơi xung quanh khu vực thị trấn V. Khi đi đến Trường PTDTNT, THCS và THPT V, S nói rằng S biết trong trường có tài sản và rủ H đột nhập vào T4 để trộm cắp, H đồng ý. H và S dựng xe tại đường rẽ vào khu phố C rồi đi bộ tới khu kí túc xá của học sinh, leo qua tường rào vào bên trong trường. Tiếp đó, S dẫn H đi vòng ra phía sau khu kí túc xá đến toà nhà Hiệu bộ 02 tầng của T4. Khi đi lên cầu thang, cả hai đi đến dãy các phòng làm việc của toà nhà thì thấy các phòng đều được khoá bằng ổ khoá, H cùng S đã xuống lầu để đi tìm dụng cụ phá khoá. S nhặt được 01 thanh sắt loại sắt phi 6 dài khoảng 30cm đưa cho H. Cả hai quay lại tầng 02, H dùng thanh sắt nói trên phá khoá Phòng Tài vụ để vào bên trong lục lọi, tìm kiếm tài sản nhưng không thấy tài sản để trộm. H và S tiếp tục qua Phòng Văn thư phá khoá và tìm kiếm tài sản. Qua quá trình lục lọi, tìm kiếm tài sản thì cả hai thấy 03 túi xách, bên trong có 03 máy tính xách tay, H đã lấy 03 máy tính xách tay, 01 chuột máy tính loại có dây, 01 bộ sạc máy tính xách tay, để lại 03 túi xách. Sau đó hai bị can theo đường đã vào đi ra bên ngoài

khuôn viên của trường rồi lên xe tàu thoát, quá trình tàu thoát H đã vứt thanh sắt dùng để phá khoá. H cùng S đã đem tài sản trộm được về nhà ông Mang Út N, sinh năm 1991, trú khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định là chú ruột của H. Sáng ngày 29/6/2024, H đã đưa 01 máy tính cho anh ruột là Mang H4, sinh năm 1999, trú khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định mang đi làm ở X, Đ, Phú Yên; 01 máy tính H mang đi làm ở làng C, 01 máy tính H để ở nhà ông Mang Út N. Chiều ngày 01/7/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã phát hiện H cùng một số tang vật trong lán trại tại làng C, xã C nên đã đưa H cùng tang vật về Công an huyện V, đồng thời mời Đinh Trần S để tiến hành xác minh, làm rõ vụ việc. Quá trình làm việc, H và S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 05/7/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP loại DV5 màu đen, có trị giá 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng); 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu đen, có trị giá 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng); 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen (kèm theo 01 (một) chuột máy tính màu đen loại có dây và 01 (một) bộ sạc máy tính nhãn hiệu ASUS màu đen), có trị giá 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tạm giữ và trả lại cho bị hại: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP loại DV5 màu đen; 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu đen; 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen; 01 (một) chuột máy tính màu đen, loại có dây. 01 (một) bộ sạc máy tính nhãn hiệu ASUS màu đen.

Hiện còn tạm giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đen, BKS: 37D1-521.48, số khung: 307Y-027598, số máy: 5C63-027598, đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số: 29/CT-VKSVC ngày 09/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Mang Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Đinh Trần S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mang Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Đinh Trần S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mang Văn H từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Trần S từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mang

Văn H vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định. Đối với bị cáo Đinh Trần S là người dưới 18 tuổi nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Trần S.

Về bồi thường dân sự: Đại diện bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. T6 trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đen, BKS: 37D1-521.48, số khung: 307Y-027598, số máy: 5C63-027598, đã qua sử dụng cho chị Mang Thị H3 là chủ sở hữu hợp pháp.

Trợ giúp viên pháp lý: Bà Lê Tôn Nữ Kim Y bào chữa cho bị cáo Mang Văn H trình bày bản luận cứ: Thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mang Văn H 02 năm 06 tháng tù.

Ông Lê Thành T2 người bào chữa cho bị cáo Đinh Trần S trình bày bản luận cứ: Thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; các Điều 90, 91, 100 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Trần S từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đinh Trần S được hưởng mức án treo hoặc cải tạo không giam giữ để bị cáo S có cơ hội tiếp tục đi học.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đều thống nhất nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát và không ai có ý kiến tranh luận. Riêng chị Mang Thị H3 xin Hội đồng xét xử cho chị nhận lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đen, BKS 37D1-521.48, số khung 307Y-027598, số máy 5C63-027598 và chị cũng thống nhất nội dung luận tội của Viện kiểm sát chị không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Mang H4. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh; các bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến gì về sự vắng mặt của anh Mang H4. Xét thấy, lời khai của anh Mang H4 đã có trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của anh H4 không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Mang H4.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào ngày 28/6/2024 các bị cáo Mang Văn H và Đinh Trần S đã cùng nhau lén lút đột nhập vào Phòng văn thư Trường P chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP loại DV5 màu đen, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu đen, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, 01 chuột máy tính, 01 (một) bộ sạc máy tính nhãn hiệu ASUS có tổng trị giá 3.100.000 đồng. Trong đó, bị cáo Mang Văn H chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố các bị cáo Mang Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Đinh Trần S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét về vị trí, vai trò và hành vi phạm tội của các bị cáo: Để có tiền tiêu xài cá nhân nhưng lại lười lao động, các bị cáo Mang Văn H và Đinh Trần S đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Mang Văn H đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Trường P. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của chủ sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Trong vụ án này bị cáo Đinh Trần S là người khởi xướng rủ và giúp sức cho bị cáo H đột nhập vào chính ngôi Trường của bị cáo đang học để trộm cắp tài sản, còn bị cáo H với vai trò chính trong vụ án là người trực tiếp thực hiện hành vi cạy khóa lấy trộm tài sản và sử dụng tài sản do trộm cắp mà có. Với hành vi và hậu quả mà các bị cáo gây ra, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[5.1] Đối với bị cáo Mang Văn H: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Về tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án vào các ngày 14/12/2021, bị Toà án nhân dân huyện Vân Canh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; ngày 27/3/2023, bị Toà án nhân dân huyện Vân Canh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội nhằm có tác dụng đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[5.2] Đối với bị cáo Đinh Trần S: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; không có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại đã nhận lại tài sản và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật và có nơi cư trú rõ ràng. Nhận thấy bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, có khả năng cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội phù hợp với Nghị quyết số: 02/NQ-HĐPTANDTC ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Nên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú và phối hợp với gia đình để giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự “thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với bị cáo Đinh Trần S là người dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP loại DV5 màu đen; 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu đen; 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen; 01 (một) chuột máy tính màu đen, loại có dây; 01 (một) bộ sạc máy tính nhãn hiệu ASUS màu đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tạm giữ và trả lại cho bị hại là đúng theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8.2] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đen, BKS: 37D1-521.48, số khung: 307Y-027598, số máy: 5C63-027598, đã qua sử dụng, hiện nay đang tạm giữ. Tại phiên Tòa, chị Mang Thị H3 đã khai không biết bị cáo H sử dụng xe mô tô BKS: 37D1-521.48 của mình làm phương tiện để đi

trộm cắp tài sản và chị có yêu cầu xin được nhận lại xe. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho chị Mang Thị H3.

[9] Các vấn đề khác trong vụ án: Đối với chị Mang Thị H3 không biết bị cáo H sử dụng xe mô tô BKS: 37D1-521.48 của mình làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản; anh M Út Nghiêm không có ở nhà khi các bị cáo H và S mang tài sản trộm cắp được cất giấu nhà anh N; anh Mang H4 không biết máy tính xách tay mà bị cáo H cho anh H4 là do trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với chị Mang Thị H3, anh Mang Út N và anh Mang H4 là có căn cứ.

[10] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Xét đề nghị của Bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ cho bị cáo Mang Văn H đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[12] Xét đề nghị Ông Lê Thành T2 - Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ cho bị cáo Đinh Trần S đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo S là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[13] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Mang Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Đinh Trần S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự,

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mang Văn H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/7/2024.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Trần S 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/11/2024).

Giao bị cáo Đinh Trần S cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết

định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên trả 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đen, BKS: 37D1-521.48, số khung: 307Y-027598, số máy: 5C63-027598, đã qua sử dụng cho chị Mang Thị H3. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2024 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Mang Văn H và Đinh Trần S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo; bị hại và người có quyền lợi nghĩa, vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Các bị cáo và bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- UBND thị trấn Vân Canh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Phương